**TUẦN 10 : TIẾNG VIỆT**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Bài 2: ĐIỀU KÌ DIỆU**

**Đọc Điều kì diệu; Luyện tập về từ ngữ có nghĩa giống nhau; đặt câu có từ ngữ nói về nhân vật trong bài đọc ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Sắp xếp các tiếng thành cụm từ, tìm hiểu nội dung cụm từ xếp được; nêu được phỏng đoán của bản thần về nội dung bài đọc qua tên bài.

- Đọc trôi chay bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa. Hiểu được nội dung bài đọc: Nhờ ý chí, nghị lực phi thường, Tiến Anh không những khắc phục được khó khăn trong học tập, sinh hoạt do khiếm khuyết cơ thể mà còn thực hiện được ước mơ vẽ tranh của mình.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ và tự học : HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,...

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác : Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo : HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lí tình huống, vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp

– Năng lực riêng: Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học.

**3. Phẩm chất:** Có ý thức chăm đọc sách; Biết hợp tác cùng bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

GV: Tranh ảnh, video clip một số hoạt động/sản phẩm học tập của Tiến Anh (nếu có).

- Bảng phụ ghi đoạn từ Tiến Anh trở thành… đến hết.

**\* Học sinh:**

- SHS, ĐDHT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**  - Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** Gv cho HS hoạt động nhóm đôi sắp xếp các từ đã cho thành cụm từ, trao đổi về nội dung cụm từ xếp được  Đại diện các nhóm trả lời -> Gv chốt ý: Vượt lên chính mình: luôn nỗ lực để vượt qua những giới hạn, những khó khăn để làm được điều tốt đẹp cho bản thân, gia đình và mọi người).  - HS đọc tên bài, phỏng đoán nội dung dựa vào tên bài đọc.  - HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới Điều kì diệu. | - HS hoạt động nhóm đôi, trả lời 2 câu hỏi sau:  1.Sắp xếp các từ chính, lên, mình vào các chỗ trống cho thích hợp?  2.Nêu cách hiểu của em về câu đã sắp xếp được?  - Lắng nghe |
| **2. Khám phá** | |
| **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.  - Cách tiến hành: | |
| **+ Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: toàn bài đọc giọng thong thả, chậm rãi, giọng của Tiến Anh trong sáng, tự nhiên; nhấn giọng các từ ngữ thể hiện khiếm khuyết và cố gắng, nổ lực của Tiến Anh, sự động viên của mẹ và từ ngữ chỉ những thành tích em đạt được  **+Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  -HS đọc thành tiếng đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp kết hợp nghe GV hướng dẫn:  - Cách đọc một số từ ngữ khó: xuất sắc,…  - Cách ngắt nghỉ một số câu dài: Tiến Anh đạt Giải Triển vọng/ cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi Ca-thay lần thứ 10,/ khu vực Hà Nội,/ chủ đề Em vẽ ước mơ của em,//;…  + Giải thích nghĩa của một só từ ngữ khó, VD: song sinh (sinh đôi);…  **+ Luyện đọc đoạn**  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *em không có đôi tay*  + Đoạn 2:Tiếp theo đến *đôi chân của mình.*  + Đoạn 3: Tiếp theo đến hết.  - GV gọi HS luyện đọc nối tiếp theo đoạn.  **+ Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài.. | - HS nghe GV đọc mẫu  - HS đọc theo yêu cầu của GV  Lớp theo dõi sửa sai  Bài chia làm 3 đoạn  Mỗi lần xuống hàng là 1 đoạn  3 hs nối tiếp nhau đoạn đọc  - HS đọc thành tiếng đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp  2 hs đọc cả bài |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  - Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc, trả lời được câu hỏi SGK , rút ra được nội dung chính của bài  - Cách tiến hành: | |
| - GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm đôi:  Câu 1: Khi được sinh ra, cơ thể của Tiến Anh có gì khác biệt? Câu 2: Mẹ đã làm gì để động viên Tiến Anh?  Câu 3: Tìm những chi tiết cho thấy Tiến Anh rất cố gắng.  câu 4: Sự nỗ lực của Tiến Anh đã mang lại điều gì?  Câu 5: Em có suy nghĩ gì về sự cố gắng của Tiến Anh? GV nên khuyến khích HS chia sẻ các bài học mà các em rút ra được, từ đó kết hợp giáo dục HS cần vượt lên chính mình để chinh phục ước mơ. - HS rút ra nội dung, ý ngĩa của bài trên | HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trả lời:  -Khi được sinh ra, em không có đôi tay.   -Mẹ ôm Tiến Anh vào lòng, nói về điểm đặc biệt trên cơ thể em. -Tiến Anh bắt đầu tập làm mọi việc. Em cũng tập viết bằng đôi chân của mình.  Cậu say mê tập vẽ và ước mơ trở thành hoạ sĩ. Cũng từ đôi chân kì diệu ấy, sắc màu lấp lánh được thắp lên trong tranh.  -Tiến Anh trở thành một học sinh xuất sắc của lớp 3A.  Tiến Anh đạt giải Triển vọng cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi Ca-thay lần thứ 10, khu vực Hà Nội, chủ đề Em sẽ ước mơ của em.  -Em cảm thấy vô cùng khâm phục sự cố gắng của Tiến Anh. Bạn ấy đã chấp nhẫn khuyết điểm của mình, không ngừng nỗ lực vươn lên vượt qua khó khăn. Và nghị lực kiên cường của Tiến Anh đã giúp bạn gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp.  + Nội dung chính của bài: Nhờ ý chí, nghị lực phi thường, Tiến Anh không những khắc phục được khó khăn trong học tập, sinh hoạt do khiếm khuyết cơ thể mà còn thực hiện được ước mơ vẽ tranh của mình. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố:**  - Mục tiêu: HS luyện đọc 1 đoạn trong bài với giọng đọc vui tươi, thể hiện sự khâm phục  - Cách tiến hành: | |
| - HS xác định giọng đọc và một số từ ngữ cần nhấn giọng trên cơ sở hiểu nội dung bài.  - Học sinh luyện đọc đoạn từ: *Tiến Anh trở thành… đến hết* trong nhóm nhỏ.  - Gọi HS đọc toàn bài. | - HS luyện đọc trước lớp đoạn từ Tiến Anh trở thành… đến hết.  2 em đọc toàn bài |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành | |
| +Em học được ở bạn Tiến Anh đức tính gì?  + Điều gì sẽ làm cho em cảm thấy mình vẫn còn may mắn hơn 1 số bạn? | Sự cố gắng cần cù, chịu khó   * Hs suy nghĩ trả lời |
| **\* Hoạt động nối tiếp:**  Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị  hs thực hiện theo yêu cầu của GV |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Bài 2: ĐIỀU KÌ DIỆU**

**Nói và nghe : Nói về một nhân vật trong truyện( Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Tìm từ ngữ có nghĩa giống với cố gắng, say mê; đặt được câu có từ ngữ tìm được để nói về bạn Tiến Anh

- Kể tên một số nhân vật, nói được về một nhân vật em thích trong truyện đã học theo gợi ý.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ và tự học : HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,...

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác : Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo : HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lí tình huống, vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp

– Năng lực riêng: Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học.

**3. Phẩm chất:** Có ý thức chăm đọc sách; Biết hợp tác cùng bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

GV: Tranh ảnh, video clip một số hoạt động/sản phẩm học tập của Tiến Anh (nếu có).

- Bảng phụ ghi đoạn từ Tiến Anh trở thành… đến hết.

- Thẻ từ hoặc bảng nhóm để chơi trò chơi sau hoạt động đọc.

- Một vài truyện hoặc tranh ảnh nhân vật trong truyện thiếu nhi.

- Audio, video clip một số bài hát về ước mơ (nếu có).

**\* Học sinh:**

- SHS, ĐDHT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Biết nhìn vào tranh để phỏng đoán nội dung tranh.  + Nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ.  - Cách tiến hành: | | |
| GV cho hs xem 1số hình ảnh nhân vật trong truyện  Em hãy nhớ về những truyện em đã đọc và nói về một nhân vật em ấn tượng. Em thích nhân vật vào?  Nhân vật đó để lại cho em ấn tượng gì?  GV giới thiệu tên chủ đề và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về nhân vật*.*  - GV mời đại diện 2 – 3 cặp chia sẻ trước lớp.  GV nhận xét | | HS bắt cặp, trao đổi: về một nhân vật trong truyện, đọc tên và phỏng đoán nội dung bài đọc.  Nhân vật Tấm trong truyện Tấm Cám.  Nhân vật người em trong truyện Cây Khế  Nhân vật Nhã Uyên trong truyện Gió sông Hương |
| **2. Khám phá:** | | |
| **-** Mục tiêu: HS xác định được yêu cầu ở BT1,2. Biết nói được về một nhân vật em thích trong truyện đã học theo gợi ý.  - Tìm từ ngữ có nghĩa giống với cố gắng, say mê; đặt được câu có từ ngữ tìm được để nói về bạn Tiến Anh  - Cách tiến hành: | | |
| **Bài 1**: Tìm và đặt câu với từ ngữ có nghĩa giống nhau  - HS xác định yêu cầu thứ nhất: tìm từ ngữ có nghĩa giống với các từ ngữ cố gắng, say mê.  (Đáp án: Cố gắng: gắng sức, nỗ lực, ráng,…; Say mê: mê say, đam mê, ham mê,…), kết hợp tìm hiểu nghĩa của các từ ngữ tìm được (nếu cần).  - HS xác định yêu cầu thứ hai: đặt 1-2 câu với từ ngữ tìm được để nói về bạn Tiến Anh bằng kĩ thuật Tia chớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  Hoạt động : Nói và nghe  - HS xác định yêu cầu của BT 1 và kể tên một số nhân vật trong truyện em đã nghe, đã đọc bằng kĩ thuật Tia chớp.  **Bài 2**. HS xác định yêu cầu của BT 2.  - HS trao đổi trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ để thực hiện yêu cầu.  Em hãy nhớ về nhân vật em ấn tượng và nói về nhân vật ấy theo những gợi ý sau:  - Tên nhân vật ấy là gì?  - Hình dáng nhân vật ra sao?  - Tính cách nhân vật ấy như thế nào?  - HS nghe bạn và GV nhân xét đánh giá kết quả thực hành . | | - HS tìm trong nhóm nhỏ bằng kĩ thuật Khăn trải bàn  - HS thảo luận trong nhóm đôi và trình bày kết quả trước lớp.  Hs thực hiện theo yêu cầu của gv  - 1-2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.    HS nói:  Nhân vật nổi bật trong truyện Tấm Cám đó là nhân vật cô Tấm. Nhân vật cô Tấm có ngoại hình xinh đẹp dịu dàng. Cô Tấm là một cô gái chăm chỉ và hiền lành, có tấm lòng nhân hậu.  Nhân vật nổi bật trong truyện Gió sông Hương đó là Nhã Uyên. Nhã Uyên là một cô gái mang  giọng nói trong trẻo của xứ Huế. Giọng nói của bạn ấy ngọt ngào như một cơn gió mùa thu. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| Hãy nêu ý nghĩa của câu chuyện Tấm cám.  Kết thúc câu chuyện thì nhân vật nào được hạnh phúc **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - 3-4 HS tự nguyện xung phong chia sẻ. | |
| **Nối tiếp:** | | |
| Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết. | |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Bài 2: ĐIỀU KÌ DIỆU**

**Viết sáng tạo: Nhận diện và tìm ý cho bài văn viết về tình cảm với thầy cô giáo hoặc một người bạn( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nhận diện, tìm ý cho đoạn văn viết về tình cảm với thầy cô giáo hoặc một người bạn.

- Hát bài hát về ước mơ và nói về ước mơ được nhắc đến trong bài hát.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ và tự học : HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,...

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác : Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo : HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lí tình huống, vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp

– Năng lực riêng: Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học.

**3. Phẩm chất:** Có ý thức chăm đọc sách; Biết hợp tác cùng bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

GV: Tranh ảnh, video clip một số hoạt động/sản phẩm học tập của Tiến Anh (nếu có).

- Bảng phụ ghi đoạn từ Tiến Anh trở thành… đến hết.

- Thẻ từ hoặc bảng nhóm để chơi trò chơi sau hoạt động đọc.

- Một vài truyện hoặc tranh ảnh nhân vật trong truyện thiếu nhi.

- Audio, video clip một số bài hát về ước mơ (nếu có).

**\* Học sinh:**

- SHS, ĐDHT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  - Cách thực hiện: | |
| **-** Gv cho lớp hát  - GV giới trực tiếp vào bài | HS hát |
| **2. Viết** | |
| -Mục tiêu: Hs biết Nhận diện, tìm ý cho đoạn văn viết về tình cảm với thầy cô giáo hoặc một người bạn.  Hát một bài hát về ước mơ, nói về ước mơ được nhắc đến trong bài hát.  -Cách thực hiện | |
| **Hoạt động 1:** Nhận diện đoạn văn viết về tình cảm với thầy cô giáo hoặc một người bạn  GV gọi hs đọc yêu cầu Bài tập 1: Nói 4-5 câu về bạn nhỏ thích theo gợi ý.  a. Đọc câu văn đầu tiên để biết bạn Thanh Bình viết về ai.  b. Đọc câu văn đầu tiên và nội dung đoạn văn để biết người đó có những điểm gì đáng khen.  c. Em hãy tìm những từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm của bạn Thanh Bình với người đó.  2 nhóm HS chia sẻ kết quả.  - HS nghe bạn và GV nhận xét, có thể rút ra một vài lưu ý khi viết đoạn văn về tình cảm với bạn bè hoặc thầy cô giáo về cấu tạo, nội dung,…  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  **Hoạt động 2**. Tìm ý cho đoạn văn viết về tình cảm với thầy cô giáo hoặc một người bạn  - HS xác định yêu cầu của BT 2 và đọc các gợi ý.  - HS trả lời một vài câu hỏi để định hướng việc thực hiện yêu cầu:  a. Em hãy miêu tả đặc điểm hình dáng, tính tình, lời nói, việc làm của thầy cô hoặc bạn mà em có tình cảm.  b. Em chia sẻ một kỉ niệm đẹp giữa em với thầy cô hoặc bạn khiến em nhớ mãi.  c. Em dùng từ ngữ, câu văn để thể hiện cảm xúc của mình với thầy cô hoặc người bạn đó.  (GV có thể chụp bài làm của HS chiếu lên màn hình để HS quan sát).  - HS nghe bạn và GV nhận xét để bổ sung, hoàn chỉnh nội dung tìm ý.  **3. Vận dụng**  - HS xác định yêu cầu của hoạt động: Hát một bài hát về ước mơ, nói về ước mơ được nhắc đến trong bài hát.  - HS chia đội/ nhóm để thi hát các bài hát về ước mơ trong 3-5 phút (mỗi bài có thể chỉ hát 1-2 câu).  - HS nói về ước mơ được nhắc đến trong bài hát đã thi theo kĩ thuật Phản xạ nhanh.  - HS nghe GV đánh giá và tổng kết bài học. | - HS đọc đoạn văn và xác định yêu cầu của BT 1.  - HS đọc và trả lời câu hỏi trong nhóm đôi.  a. Bạn Thanh Bình viết về người bạn cùng lớp tên là Minh.  b. Bạn Minh rất hiếu thảo. Minh mơ ước chế tạo được một chiếc máy hiện đại như thế để giúp ba mẹ thu hoạch lúa nhanh hơn.  Bạn còn rất tự tin khi giới thiệu với cả lớp bức tranh của mình.  c.Từ ngữ: thật hiếu thảo,  Câu văn: Bạn Minh lớp em thật hiếu thảo.    1 hs đọc đề  - HS làm bài cá nhân vào VBT, tập ghi chép bằng sơ đồ.  - Một vài HS chia sẻ sơ đồ trong nhóm và trước lớp  **HS trình bày**  Cô giáo đã dạy em năm lớp 2 là cô Thảo. Cô có mái tóc dài ngang lưng và khuôn mặt rất xinh đẹp. Cô luôn ân cần, dịu dàng và quan tâm đến chúng em. Trong mỗi giờ học, em luôn cảm thấy thích thú bởi lời giảng của cô. Có một lần bố mẹ em chưa kịp đến đón khi tan học, cô Thảo đã chở em về nhà. Mặc dù đã không học cô nữa nhưng em vẫn rất yêu quý cô Thảo. Em sẽ luôn nhớ đến người cô giáo đón em vào lớp 2.  **HS trình bày**  Hồng là người bạn cùng lớp của em. Em và bạn quen nhau vào đầu năm học lớp một. Hồng rất xinh xắn, lại dễ thương. Chúng em thường giúp đỡ nhau trong học tập. Khi em cho bạn mượn chiếc bút. Khi bạn giúp em trực nhật. Chúng em cũng hay tâm sự với nhau. Có một lần, em bị ốm, Hồng đã đến thăm em hàng ngày và giảng lại bài trên lớp cho em. Em yêu quý Hồng rất nhiều.    Hs xung phong chia sẻ |
| **\* nối tiếp:**  + Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  + Cách thực hiện: | |
| - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  - Chuẩn bị: … | - Hs đánh giá  - Nhận xét, tuyên dương  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................